

**FAO**

CERTIFICATION AND TESTING

# GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE

Chứng nhận cho/Certificate for:

## TỔ SẢN XUẤT SỐ 11

Địa chỉ/Address:

**Thôn 2, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương**  
*Hamlet 2, Thanh Xa commune, Thanh Ha district, Hai Duong province*

Địa điểm sản xuất/Address of product:

**Thôn 2, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương**  
*Hamlet 2, Thanh Xa commune, Thanh Ha district, Hai Duong province*

Sản phẩm/Product: **Vải thiều / lychee**

Số hộ dân/Number of farmers: **58 hộ/ 58 farmers**

**(Phụ lục kèm theo/Attached Appendix)**

Diện tích sản xuất/Acreage: **5,440 ha**

Sản lượng dự kiến/Expected quantity: **110 tấn/năm/ 110 tons/year**

**Chứng nhận phù hợp quy trình thực hành sản xuất  
nông nghiệp tốt cho lĩnh vực trồng trọt theo TCVN 11892-1:2017**

# VietGAP

Certification in accordance with VietNam Good Agricultural Practices,  
TCVN 11892-1:2017

Được sử dụng dấu chứng nhận  
Use the certificate mark:



Truy xuất thông tin GCN  
The access for information of certificate



QR Code

GIÁM ĐỐC  
DIRECTOR



Trần Như Ý

Mã số CN/Certification code: **FAO-VG-TT-30-20-16**

Ngày cấp/Issue date : **27/05/2020**

Hiệu lực đến/Expiry date : **26/05/2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO**  
*FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY*

Địa chỉ: **154/6B, đường Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh**  
*Address: 154/6B Au Duong Lan Street, Ward 3, District 8, Ho Chi Minh City*

Điện thoại/ Phone: **0969 444 096**



CERTIFICATION AND TESTING



## PHỤ LỤC/APPENDIX

(Ban hành kèm theo giấy chứng nhận mã số: FAO-VG-TT-30-20-16 cấp ngày 27/05/2020  
Issued together with the certificate of code: FAO-VG-TT-30-20-16 issued on 27/05/2020)

Stt	Họ và Tên	Địa chỉ	Diện tích (ha)
1	Quách Đại Phong	Thôn 2, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	0,054
2	Nguyễn Văn Mười		0,156
3	Mạc Thị Bồng		0,071
4	Quách Đại Quân		0,082
5	Đỗ Thị Yên		0,082
6	Quách Thị Tân		0,094
7	Mạc Văn Thường		0,148
8	Cao Văn Yên		0,063
9	Mạc Văn Kỳ		0,070
10	Đào Thị Chút		0,062
11	Hoàng Văn Yêu		0,072
12	Quách Trung Tùng		0,081
13	Mạc Văn Ôn		0,095
14	Ngô Thị Hoa		0,106
15	Lê Thị Hòe		0,059
16	Phạm Văn Dong		0,066
17	Nguyễn Thị Thu		0,053
18	Quách Trung Như		0,055
19	Quách Đại Biên		0,036



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO  
FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: 154/6B, đường Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh  
Address: 154/6B Au Duong Lan Street, Ward 3, District 8, Ho Chi Minh City

Điện thoại/ Phone: 0969 444 096



CERTIFICATION AND TESTING

Stt	Họ và Tên	Địa chỉ	Diện tích (ha)
20	Mạc Văn Đệ	Thôn 2, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	0,042
21	Quách Đại Duyên		0,121
22	Mạc Văn Dũng		0,098
23	Mạc Văn Lối		0,100
24	Mạc Thị Ngân		0,121
25	Mạc Văn Tung		0,122
26	Đoàn Văn Quyền		0,091
27	Quách Trung Quảng		0,145
28	Hoàng Thị Chúc		0,072
29	Cao Thị Mát		0,218
30	Cao Xuân Nghiêm		0,080
31	Hoàng Thị Thiệp		0,065
32	Quách Trung Tuấn		0,196
33	Hoàng Văn Lãm		0,154
34	Phạm Xuân Đình		0,128
35	Ngô Thị Thơm		0,084
36	Nguyễn Thị Gái		0,088
37	Đoàn Xe Tăng		0,056
38	Hoàng Văn Tuấn		0,064
39	Phạm Thị Mai		0,073
40	Đỗ Thị Yên (Thảo)		0,074
41	Mạc Văn Giang	0,078	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ KIỂM NGHIỆM FAO  
FAO CERTIFICATION AND TESTING JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: 154/6B, đường Âu Dương Lân, phường 3, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh  
Address: 154/6B Au Duong Lan Street, Ward 3, District 8, Ho Chi Minh City

Điện thoại/ Phone: 0969 444 096



Stt	Họ và Tên	Địa chỉ	Diện tích (ha)
42	Nguyễn Văn Toàn	Thôn 2, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương	0,077
43	Quách Đình Thắng		0,072
44	Mạc Văn Hào		0,143
45	Phạm Văn Toàn		0,072
46	Cao Văn Phinh		0,060
47	Mạc Thị My		0,056
48	Mạc Thị Mé		0,113
49	Cao Văn Kính		0,199
50	Mạc Văn Cường		0,130
51	Mạc Văn Hà		0,072
52	Mạc Thị Tuy		0,054
53	Đỗ Văn Vân		0,108
54	Phạm Thị Ngưng		0,120
55	Cao Văn Thiện		0,180
56	Quách Đại Tuyền		0,042
57	Mạc Văn Nhai		0,074
58	Đỗ Thị Nhẫn		0,100
<b>Tổng: 5,440 ha</b>			

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v: Cấp giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn/quy chuẩn**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG NHẬN VÀ  
KIỂM NGHIỆM FAO**

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận số 2046/TĐC – HCHQ ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng;

Căn cứ yêu cầu của Tiêu chuẩn TCVN 11892-1:2017;

Căn cứ nhu cầu của Tổ sản xuất số 11 về việc đánh giá chứng nhận sản phẩm “Vải thiều” phù hợp quy trình sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) cho lĩnh vực trồng trọt theo tiêu chuẩn TCVN 11892-1:2017;

Căn cứ hồ sơ đánh giá chứng nhận sản phẩm “Vải thiều” ngày 16/05/2020 và báo cáo thẩm xét hồ sơ chứng nhận ngày 27/05/2020;

Xét đề nghị của Phòng chứng nhận về việc đánh giá chứng nhận sản phẩm “Vải thiều” của Tổ sản xuất số 11.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp giấy Chứng nhận cho sản phẩm “Vải thiều” đã được đánh giá theo tiêu chuẩn TCVN 11892-1:2017 phù hợp với quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP) đối với lĩnh vực trồng trọt của:

- Tên cơ sở: **TỔ SẢN XUẤT SỐ 11;**
- Địa chỉ: **Thôn 2, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;**
- Địa điểm sản xuất: **Thôn 2, xã Thanh Xá, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;**
- Tên sản phẩm được chứng nhận: **Vải thiều;**
- Diện tích sản xuất: **5,440 ha;**
- Số hộ dân: **58 hộ (Phụ lục kèm theo);**
- Công suất, sản lượng dự kiến: **110 tấn/năm;**
- Phương thức đánh giá: **Phương thức 6 – Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012;**
- Mã số chứng nhận: **FAO-VG-TT-30-20-16;**



- Thời hạn chứng nhận: Từ ngày 27/05/2020 đến ngày 26/05/2023.

**Điều 2. Cơ sở có trách nhiệm:**

1. Tuân thủ đầy đủ các quy định tại tiêu chuẩn TCVN 11892-1:2017 và các quy định khác của pháp luật có liên quan, chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm.

2. Chịu sự kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất của Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm nghiệm FAO và các cơ quan chức năng theo các quy định hiện hành.

3. Được phép sử dụng giấy chứng nhận và dấu chứng nhận trên sản phẩm theo thỏa thuận chứng nhận đã ký với Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm nghiệm FAO trong thời gian hiệu lực của giấy chứng nhận.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng đoàn đánh giá, các tổ chức, cá nhân liên quan và Tổ sản xuất số 11 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu : Hồ sơ CN.



**GIÁM ĐỐC**

**Trần Như Ý**

